

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **972** /QĐ-UBND

Quảng Ngãi, ngày **03** tháng 7 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt triển khai thực hiện các nhiệm vụ
khoa học và công nghệ năm 2020 (đợt 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 25/2018/QĐ-UBND ngày 12/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 52/2016/QĐ-UBND ngày 20/9/2016 của UBND tỉnh ban hành Quy định định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi;

Căn cứ Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 của UBND tỉnh về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1581/QĐ-UBND ngày 29/10/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục đề tài, dự án khoa học và công nghệ triển khai thực hiện năm 2020;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại: Tờ trình số 725/TTr-SKHHCN ngày 15/6/2020, Công văn số 758/SKHHCN-QLKH ngày 29/6/2020 và ý kiến của Sở Tài chính tại Công văn số 1420/STC-HCSN ngày 10/6/2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 04 nhiệm vụ khoa học và công nghệ (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*) triển khai thực hiện năm 2020 (đợt 2). Tổng kinh phí thực hiện là: 5.220 triệu đồng (*Năm tỷ hai trăm hai mươi triệu đồng*), từ nguồn sự nghiệp khoa học và công nghệ cấp tỉnh. Trong đó, kinh phí năm 2020 là: 1.640 triệu đồng (*Một tỷ sáu trăm bốn mươi triệu đồng*) từ nguồn kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ được UBND tỉnh giao cho Sở Khoa học và Công nghệ tại Quyết định số 990/QĐ-UBND ngày 13/12/2019 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2020.

Điều 2. Quyết định này làm cơ sở cho công tác lập kế hoạch, cấp phát và quản lý kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, cụ thể:

1. Sở Khoa học và Công nghệ

a) Hướng dẫn các cơ quan chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ lập dự toán chi tiết theo từng nội dung cụ thể để làm cơ sở thẩm tra, cấp phát, kiểm soát chi và thanh, quyết toán kinh phí theo đúng quy định hiện hành.

b) Ký kết hợp đồng với các tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý khoa học và công nghệ.

c) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các cơ quan liên quan theo dõi, giám sát, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện và tổ chức đánh giá nghiệm thu kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định để làm cơ sở cho việc thanh quyết toán kinh phí khi nhiệm vụ hoàn thành, đảm bảo đúng mục đích, tiêu chuẩn định mức quy định.

2. Tổ chức và cá nhân chủ trì nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm triển khai thực hiện các nội dung của nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo đúng mục tiêu, nội dung được phê duyệt, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ban, ngành liên quan, các tổ chức và cá nhân chủ trì đề tài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP(VX), CBTH;
- Lưu: VT, KGVX_{lmc327}.



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Đặng Ngọc Dũng

CÁC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NĂM 2020 (đợt 2)

(Kèm theo Quyết định số 973/QĐ-UBND ngày 03.../2020 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi)

Đơn vị tính: Triệu đồng



1

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu			Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi	
								Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022		
I Lĩnh vực Khoa học Xã hội – nhân văn												
1	Đề tài: Nghiên cứu đề xuất giải pháp xác lập, quản lý, khai thác sản trí tuệ mang yếu tố địa danh ở tỉnh Quảng Ngãi	24 tháng	- Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Luật, Đại học Huế - Chủ nhiệm: PGS.TS. Đoàn Đức Lương	<p>* Mục tiêu</p> <p>Mục tiêu chung:</p> <p>Nghiên cứu, đánh giá đúng thực trạng tình hình xác lập, quản lý và khai thác tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và đề xuất được hệ thống các giải pháp xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh tỉnh Quảng Ngãi góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, quảng bá sản phẩm trí tuệ mang yếu tố địa danh và nâng cao thu nhập cho người dân trong quá trình phát triển kinh tế.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Nghiên cứu các cơ sở lý luận, pháp lý và thực tiễn tình hình xác lập, quản lý và khai thác tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>- Điều tra, khảo sát, đánh giá và thống kê tình</p>			Tổng kinh phí: 1.120	420	470	30	Khoán chi từng phần	
							Trong đó:					
							- Từ NS SNKHCN: 920					
							- Từ ngoài NS (Trường Đại học Luật, Đại học Huế): 200					

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				<p>hình xác lập, bảo hộ và khai thác tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh trên toàn tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lập hồ sơ bảo hộ 05 tài sản trí tuệ có giá trị khai thác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi - Đề xuất hệ thống giải pháp xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh tỉnh Quảng Ngãi có giá trị gắn với hoạt động du lịch- Xây dựng mô hình và quy trình khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh; - Xây dựng hệ thống các giải pháp để thực hiện có hiệu quả về bảo vệ, khai thác và phát triển tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh tỉnh Quảng Ngãi gắn với du lịch và cách thức chuyển giao sản phẩm nghiên cứu. <p>* Nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Cơ sở sở lý luận và thực tiễn của việc xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh.</p> <p>Nội dung 2: Điều tra, đánh giá thực trạng của việc xác lập, quản lý, khai thác phát huy tài sản trí tuệ mang yếu tố địa danh trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi gắn với hoạt động du lịch.</p>					

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm vụ	Nội dung và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
II	Lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp Thủy sản								
2	Đề nghiên cứu ứng dụng công nghệ quản lý ổn định môi trường nước trong ao nuôi siêu thâm canh huyện Đức, tỉnh	24 tháng	-Tổ chức chủ trì: Công ty TNHH Khoa Học Nuôi Trồng Thủy Sản và Môi Trường SAEN. -Chủ nhiệm: CN. Võ Trường Giang.	<p>* Mục tiêu</p> <p>Mục tiêu chung:</p> <p>Xây dựng, áp dụng được công nghệ quản lý ổn định môi trường nước trong ao nuôi tôm siêu thâm canh, góp phần phát triển bền vững nghề nuôi tôm ở huyện Mộ Đức nói riêng, tỉnh Quảng Ngãi nói chung.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <p>- Xây dựng, áp dụng được công nghệ quản lý ổn định môi trường nước trong ao nuôi tôm siêu thâm canh cho 02 đối tượng là tôm thẻ chân trắng và tôm sú.</p>	Tổng kinh phí: 5.481,644 Trong đó: -Từ NNS SNKHCN: 2.150 -Từ doanh nghiệp: 3.331,644	480	1.380	290	Khoán chi từng phần

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
	Quảng Ngãi			<p>Mục tiêu và nội dung chủ yếu</p> <p>-Xây dựng 01 mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng và 01 mô hình tôm sú thương phẩm áp dụng công nghệ quản lý ổn định môi trường nước với quy mô 700m²/đôi tượng/vụ, mỗi đôi tượng thực hiện trong 2 vụ, năng suất quy đổi: tôm thẻ chân trắng ≥ 30 tấn/ha/vụ; năng suất tôm sú ≥ 8 tấn/ha/vụ.</p> <p>* Nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Điều tra và đánh giá hiện trạng về nuôi tôm thẻ chân trắng và tôm sú siêu thâm canh ở huyện Mộ Đức, tỉnh Quảng Ngãi.</p> <p>Nội dung 2: Lựa chọn công nghệ và thiết kế, lắp đặt hệ thống nuôi tôm siêu thâm canh ứng dụng công nghệ quản lý ổn định môi trường nước tại Mộ Đức, Quảng Ngãi.</p> <p>Nội dung 3: Thử nghiệm và đánh giá hiệu quả của mô hình nuôi tôm thẻ chân trắng và tôm sú siêu thâm canh.</p> <p>Nội dung 4: Tập huấn, hội thảo, tổng kết. (Cụ thể từng công việc theo thuyết minh đề tài).</p>					

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
III Lĩnh vực Khoa học Nông nghiệp Chăn nuôi									
3	Đề tài: Đánh giá, so sánh năng suất, chất lượng thịt và đề xuất giải pháp chăn nuôi quả cho các tổ hợp bò lai tại Quảng Ngãi làm cơ sở định hướng xây dựng thương hiệu thịt bò Quảng Ngãi	30 tháng	-Tổ chức chủ trì: Trường Đại học Nông lâm, Đại học Huế. -Chủ nhiệm: TS. Đinh Văn Dũng.	<p>* Mục tiêu</p> <p>Mục tiêu chung:</p> <p>Đánh giá được năng suất, chất lượng thịt của các tổ hợp bò lai chính và xây dựng được giải pháp kỹ thuật chăn nuôi hiệu quả cho các tổ hợp bò lai có năng suất, chất lượng thịt tốt nhất tại Quảng Ngãi, nhằm thúc đẩy phát triển chăn nuôi bò thịt làm cơ sở định hướng xây dựng thương hiệu thịt bò Quảng Ngãi.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đúng hiện trạng và xu hướng phát triển chăn nuôi bò lai chuyên thịt tại Quảng Ngãi. - Đánh giá đúng hiện trạng chuỗi cung ứng và tiêu thụ bò thịt tại Quảng Ngãi. - Đánh giá đúng năng suất và chất lượng thịt của các tổ hợp bò lai hiện có tại Quảng Ngãi. - Đề xuất được giải pháp kỹ thuật chăn nuôi phù 	<p>Tổng kinh phí: 2.329,8752</p> <p>Trong đó:</p> <p>-Từ NS SNKHCN: 1.155</p> <p>- Từ doanh nghiệp: 1.174,8752</p>	205	700	250	Khoản chi từng phần

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
				<p>hợp cho các tổ hợp bò lai chuyên thịt được chọn tại Quảng Ngãi.</p> <p>* Nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Đánh giá hiện trạng chăn nuôi, chuỗi cung ứng và tiêu thụ thịt bò lai chuyên thịt tại Quảng Ngãi</p> <p>Nội dung 2: Đánh giá năng suất và chất lượng thịt của các tổ hợp bò lai nuôi tại tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nội dung 3: Đề xuất giải pháp kỹ thuật chăn nuôi phù hợp cho tổ hợp bò lai chuyên thịt được chọn</p> <p>Nội dung 4: Tập huấn kỹ thuật</p> <p><i>(Cụ thể từng công việc theo thuyết minh đề tài).</i></p>					
IV	Lĩnh vực Khoa học Tài nguyên môi trường								
	Đề tài: Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp xử lý rác thải	24 tháng	-Cơ quan chủ trì: Chi cục Bảo vệ môi trường tỉnh Quảng Ngãi.	<p>* Mục tiêu:</p> <p>Mục tiêu chung:</p> <p>- Khảo sát, đánh giá thực trạng phát sinh rác thải sinh hoạt, công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh;</p>	<p>Tổng kinh phí: 995</p> <p>Trong đó: Kinh phí SNKHCN là: 995</p>	535	365	95	Khoán chi từng phần

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KHCN			Phương thức khoán chi
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022	
	sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi		- Chủ nhiệm: ThS. Cao Văn Cảnh.	<p>- Đề xuất các giải pháp xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030.</p> <p>Mục tiêu cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đánh giá đúng thực trạng phát sinh; công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; - Dự báo về khối lượng, thành phần rác thải sinh hoạt; công tác thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn từ năm 2021 đến 2030; - Đề xuất các giải pháp cụ thể trong việc thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn từ năm 2021 đến 2030. <p>* Nội dung:</p> <p>Nội dung 1: Nghiên cứu tổng quan về tình hình thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sinh hoạt trong và ngoài nước, khả năng áp dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi</p> <p>Nội dung 2: Điều tra, đánh giá thực trạng rác thải và công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và dự báo giai</p>					

Số TT	Tên nhiệm vụ	Thời gian thực hiện	Tổ chức chủ trì, Chủ nhiệm nhiệm vụ	Mục tiêu và nội dung chủ yếu	Tổng kinh phí thực hiện	Kinh phí SN KH&CN			Phương thức khoán chi	
						Năm 2020	Năm 2021	Năm 2022		
				đoạn 2021-2030 Nội dung 3: Đề xuất các giải pháp xử lý rác sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn 2021-2030. Nội dung 4: Tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh: Điều tra đánh giá thực trạng và đề xuất giải pháp xử lý rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.						
Tổng cộng kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ tỉnh hỗ trợ:						5.220	1.640	2.915	665	

Tổng cộng: - 04 nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh triển khai thực hiện năm 2020 (đợt 2).

- Tổng kinh phí thực hiện từ ngân sách sự nghiệp KH&CN tỉnh là: 5.220 triệu đồng;

Trong đó: Ngân sách sự nghiệp KH&CN các năm là:

+ Năm 2020: **1.640** triệu đồng;

+ Năm 2021: **2.915** triệu đồng;

+ Năm 2022: **665** triệu đồng.